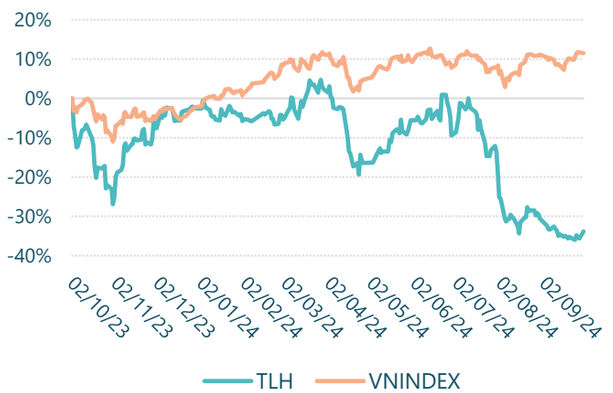
CTCP Tập đoàn Thép Tiến Lên (HSX: TLH)

FireAnt

Ngày 30/09/2024	5,620 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	-4.7%	**-30.4%**	**-35.8%**

Sàn giao dịch	HSX
Khoảng giá 52 tuần	5,440 - 8,900
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	631
Số lượng CPLH (CP)	112,320,017
KLGD BQ 20 phiên (CP)	471,406
Sở hữu nước ngoài	1.2%
Beta	1.42
EPS	-2,510
P/E	-2.2

Tỷ suất lợi nhuận



Doanh thu thuần

Q3/24

1,633

tỷ VNĐ

QoQ: ▼1.00 | -0.1%

YoY: ▲ 308 | 23.2%

LN gộp

Q3/24

-64.7

tỷ VNĐ

QoQ: ▲ 1.70 | 2.6%

YoY: ▼101 | -281%

LN trước thuế

Q3/24

-123

tỷ VNĐ

QoQ: ▲ 31.0 | 20.3%

YoY: ▼130 | -1923%

Nợ/VCSH

Q3/24

154%

YoY: +/-▲ 7.5%

ROE (TTM)

Q3/24

-16.3%

YoY: +/-▼ 7.6%

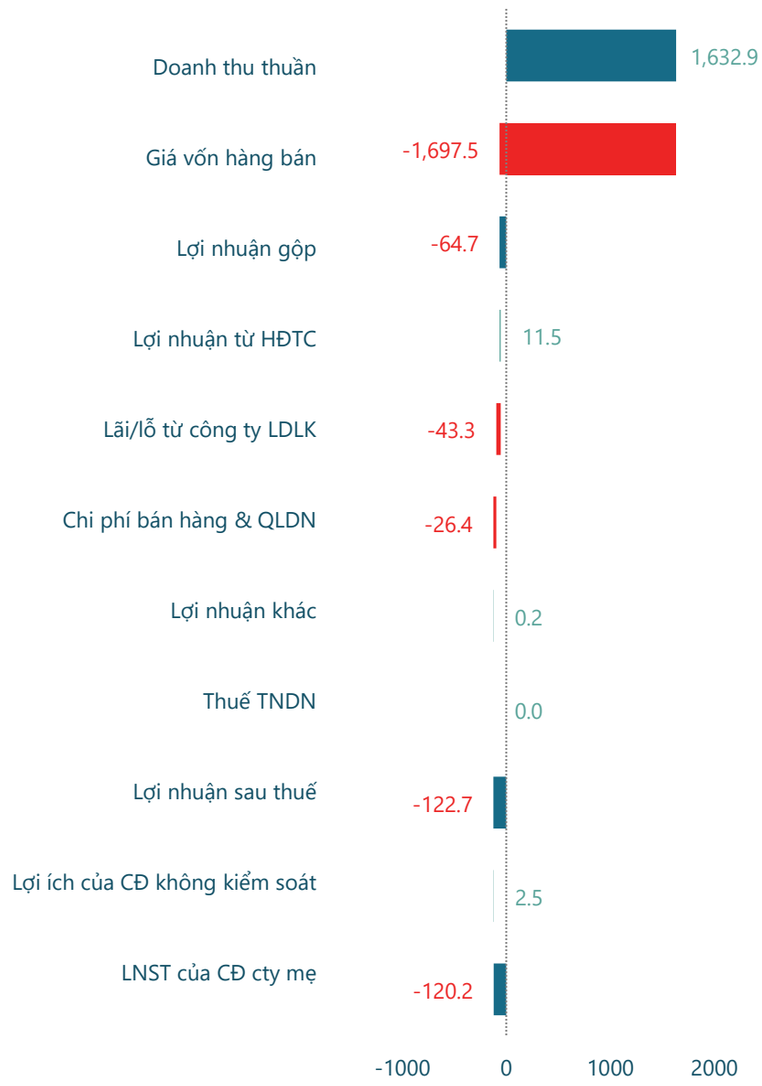
ROA (TTM)

Q3/24

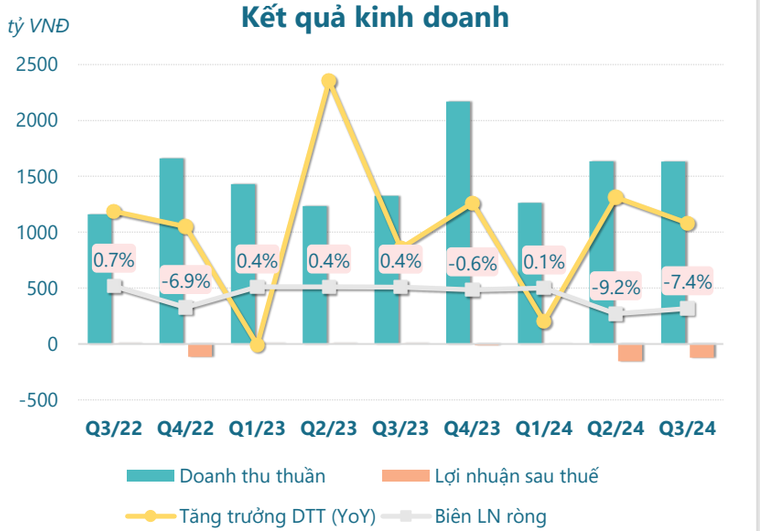
-7.1%

YoY: +/-▼ 3.2%

Kết quả kinh doanh Q3/24

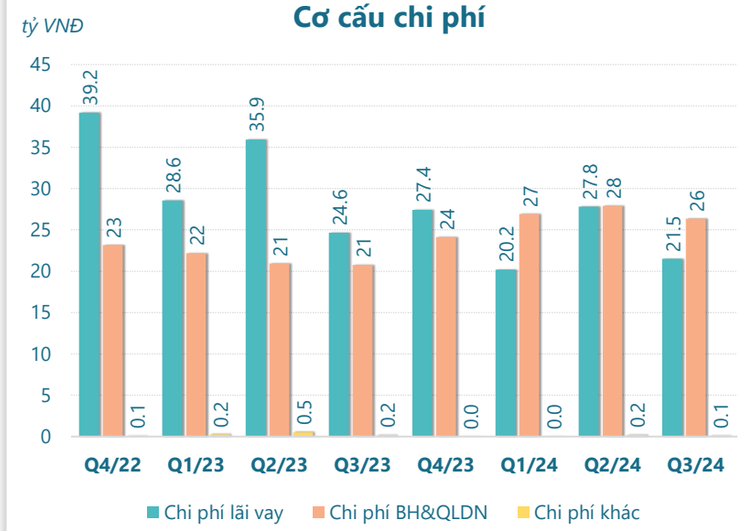


CTCP Tập đoàn Thép Tiến Lên (HSX: TLH)



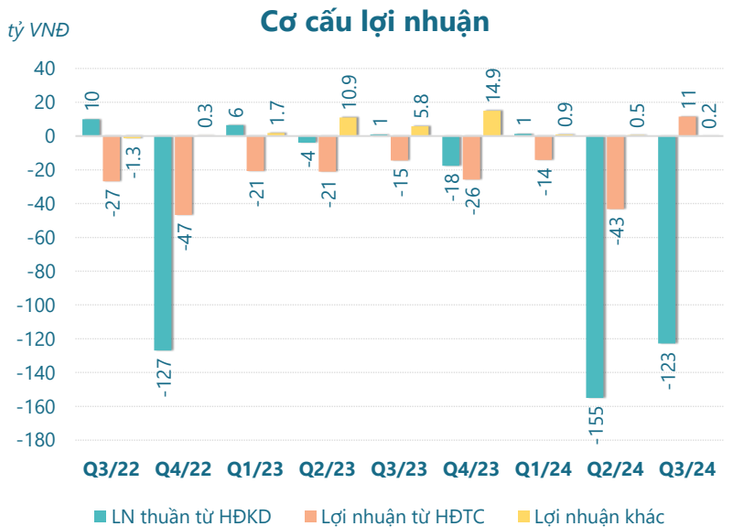
Tại quý III năm 2024, lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh ghi nhận **bằng 0** tăng thêm 32.09 tỷ đồng so với kỳ trước và thấp hơn 12898% so với cùng kỳ năm trước.

Lợi nhuận từ hoạt động tài chính **lãi 11.47 tỷ đồng**, tăng thêm 54.72 tỷ đồng so với kỳ trước và tăng thêm 25.99 tỷ đồng so với cùng kỳ năm trước. Lợi nhuận khác **lãi 0.15 tỷ đồng**, giảm đi 71.7% so với kỳ trước và thấp hơn 97.4% so với cùng kỳ năm trước.



Kết quả kinh doanh của **TLH** quý III năm 2024, doanh thu thuần đạt **1,633 tỷ đồng** tăng thêm **23.3%** so với cùng kỳ năm trước. Lợi nhuận sau thuế ghi nhận **lỗ 122.7 tỷ đồng**, **giảm sút 2460%** so với cùng kỳ năm trước.

Lũy kế 9 tháng đầu năm 2024, doanh thu thuần đạt **4,528 tỷ đồng** cao hơn 13.5% so với cùng kỳ năm trước, **Lũy kế 9 tháng** đầu năm 2024, doanh thu thuần đạt **4,528 tỷ đồng** cao hơn 13.5% so với cùng kỳ năm trước, lợi nhuận sau thuế ghi nhận **lỗ -275.0 tỷ đồng** thấp hơn



Tại quý III, chi phí lãi vay bằng **21.50 tỷ đồng** giảm đi 22.7% so với kỳ trước và thấp hơn 12.7% so với cùng kỳ năm trước.

Chi phí bán hàng và quản lý doanh nghiệp bằng **26.37 tỷ đồng** giảm đi 5.55% so với kỳ trước và cao hơn 27.0% so với cùng kỳ năm trước.

Chi phí khác bằng **0.12 tỷ đồng** giảm đi 36.8% so với kỳ trước và thấp hơn 25.0% so với cùng kỳ năm trước.

CTCP Tập đoàn Thép Tiến Lên (HSX: TLH)

FireAnt

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q3/24	Q2/24	Thay đổi QoQ	Q3/23	Thay đổi YoY	9T 2024	9T 2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**1,633**	**1,634**	**-0.1%**	**1,325**	**23.2%**	**4,528**	**3,989**	**13.5%**
Giá vốn hàng bán	1,698	1,700	-0.1%	1,289	31.7%	4,617	3,867	19.4%
Lợi nhuận gộp	-64.7	-66.4	2.6%	35.8	-281%	-88.7	122	-173%
Doanh thu HĐTC	36.9	9.86	274%	12.9	186%	54.6	20.5	166%
Chi phí TC	25.4	53.1	-52.2%	27.4	-7.3%	101	76.9	30.9%
Chi phí lãi vay	21.5	27.8	-22.7%	24.6	-12.6%	69.5	89.1	-22.0%
LN trong công ty LKLD	**-43.3**	**-17.4**	**-149%**	**0.47**	**-9309%**	**-60.6**	**1.41**	**-4397%**
Chi phí bán hàng	11.9	14.1	-15.5%	10.2	16.8%	40.4	31.5	28.4%
Chi phí QLDN	**14.5**	**13.8**	**4.8%**	**10.6**	**36.4%**	**40.8**	**32.4**	**25.8%**
LN thuần từ HĐKD	-123	-155	20.7%	0.96	-12898%	-276	3.42	-8187%
Lợi nhuận khác	**0.15**	**0.53**	**-71.4%**	**5.77**	**-97.4%**	**1.54**	**18.4**	**-91.6%**
LN trước thuế	-123	-154	20.3%	6.73	-1923%	-275	21.8	-1358%
Lợi nhuận sau thuế	**-123**	**-153**	**19.8%**	**5.20**	**-2460%**	**-275**	**16.5**	**-1765%**
LNST của CĐ cty mẹ	**-120**	**-150**	**19.9%**	**5.09**	**-2462%**	**-269**	**16.5**	**-1732%**

